

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ duy trì, chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ tại Trụ sở khối Nhà nước tỉnh, Trụ sở tiếp công dân tỉnh năm 2026.
- Tên dự toán: Dịch vụ duy trì, chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ tại Trụ sở khối Nhà nước tỉnh, Trụ sở tiếp công dân tỉnh năm 2026.
- Chủ đầu tư: Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai.
- Địa điểm thực hiện: Phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai.
- Thời gian thực hiện: 12 tháng.
- Quy mô gói thầu: Theo danh mục quy định tại Mẫu số 01A Bảng phạm vi cung cấp thuộc Chương IV – Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

II. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

1. Hiểu rõ tính chất gói thầu và tính hiệu quả, mục tiêu của công việc cung cấp dịch vụ:

- Nhà thầu trình bày rõ mục tiêu công việc, tính chất của gói thầu và tính hiệu quả cụ thể của gói thầu trong việc cung cấp dịch vụ.
- Nhà thầu trình bày hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý, điều kiện khí hậu, thời tiết, đặc điểm của hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực thực hiện gói thầu.

2. Khối lượng công việc, tần suất thực hiện:

STT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
	1. TRỤ SỞ KHỐI NHÀ NƯỚC:		
	* Duy trì thảm cỏ:		
1	Tưới nước bồn hoa, thảm cỏ bằng thủ công	100m2/lần	4.229,2800
	Tưới 240 lần/ năm		
2	Phát cỏ bằng máy	100m2/lần	105,7320
	Thực hiện 6 lần/ năm		
3	Làm cỏ tạp	100m2/lần	105,7320
	Thực hiện 6 lần/ năm		
4	Bón phân cỏ	100m2/lần	105,7320
	Thực hiện 6 lần/ năm		
5	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ	100m2/lần	105,7320
	Thực hiện 6 lần/ năm:		

6	Xén lẻ cỏ nhung, cỏ đậu (xén mặt tiếp giáp với cây đường viền)	100md/lần	34,3500
	Thực hiện 6 lần/ năm		
7	Trồng dặm cỏ Hoa đậu (trồng dặm 10% diện tích)	1m2/lần	104,8600
8	Trồng dặm cỏ nhung (trồng dặm 10% diện tích)	1m2/lần	71,3600
	* Duy trì cây lá màu, bồn hoa, cây đường viền:		
9	Tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào bằng thủ công	100m2/lần	1.107,1200
	Tưới 240 lần/ năm		
10	Duy trì bồn cảnh không hàng rào	100m2/năm	2,7780
11	Duy trì cây đường viền; Hàng rào cao <1m	100m2/năm	1,8350
	* Duy trì cây cảnh tạo hình:		
12	Tưới nước cây cảnh ra hoa, cây cảnh tạo hình bằng thủ công	100 cây/lần	319,2000
	Tưới 240 lần/ năm		
13	Duy trì cây cảnh tạo hình	100cây/năm	1,3300
	* Duy trì cây cảnh trồng chậu:		
14	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công	100chậu/lần	74,4000
	Tưới 240 lần/ năm		
15	Thay đất, phân chậu cảnh	100chậu/lần	0,3100
16	Duy trì cây cảnh trồng chậu	100chậu/năm	0,3100
	* Duy trì cây cảnh văn phòng:		
17	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công	100chậu/lần	422,4000
	Tưới 240 lần/ năm		
18	Duy trì cây cảnh trồng chậu	100chậu/năm	1,7600
19	Thay đất, phân chậu cảnh	100chậu/lần	1,7600
20	Duy trì bể không phun diện tích hồ diện tích >50m2 (Vệ sinh, thay nước một tháng 4 lần)	bể/lần	48,0000
21	Duy trì bể phun diện tích hồ 21-26m2 (Vệ sinh, thay nước một tháng 2 lần)	bể/lần	48,0000
22	Sắp xếp bàn ghế hội trường	lần	12,0000

	Mỗi tháng 1 lần, 12 lần/năm		
	2. TRỤ SỞ BAN TIẾP CÔNG DÂN:		
	* Duy trì cây lá màu, bồn hoa:		
23	Tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào bằng thủ công	100m ² /lần	30,4800
	Tưới 240 lần/ năm		
24	Duy trì bồn cảnh không hàng rào	100m ² /năm	0,1270
	* Duy trì cây cảnh tạo hình:		
25	Tưới nước cây cảnh ra hoa, cây cảnh tạo hình bằng thủ công	100 cây/lần	122,4000
	Tưới 240 lần/ năm		
26	Duy trì cây cảnh tạo hình	100cây/năm	0,5100
	* Duy trì cây cảnh trồng chậu:		
27	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công	100chậu/lần	26,4000
	Tưới 240 lần/ năm		
28	Thay đất, phân chậu cảnh	100chậu/lần	0,1100
29	Duy trì cây cảnh trồng chậu	100chậu/năm	0,1100
	3. TRỤ SỞ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH:		
30	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công	100chậu/lần	144,0000
	Tưới 240 lần/ năm		
31	Duy trì cây cảnh trồng chậu	100chậu/năm	0,6000
32	Thay đất, phân chậu cảnh	100chậu/lần	0,6000

3. Quy trình thực hiện chi tiết, cụ thể của từng công tác dịch vụ:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất qui trình thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

3.1. Chăm sóc, duy trì thảm cỏ:

* Yêu cầu chung:

- Thảm cỏ xanh, cỏ sinh trưởng phát triển tốt, phẳng đều, không có chỗ đất trống, không loang lỗ, cỏ mọc kín, không có cây dại, cỏ dại (lần cỏ dại không quá 5%). Bãi cỏ luôn sạch không có rác tồn, nước đọng, không sâu bệnh.
- Xén lè cỏ nhưng, cỏ đều (xén mặt tiếp giáp với cây đường viền).

* Yêu cầu cụ thể:

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây cỏ nhưng, cỏ đều.

- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cỏ trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

+ Quy trình kiểm tra, tưới nước, phát thảm cỏ, làm cỏ tạp, xén lẹ, trồng dặm.
+ Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

+ Cách phòng và chữa các loại sâu bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

3.2. Duy trì cây lá màu, bồn hoa, cây đường viên:

*** Yêu cầu chung:**

- Cây đường viên đảm bảo liên tục, không đứt đoạn, sắc nét, đảm bảo độ cao, chiều rộng (theo hiện hữu). Cây đường viên lá xanh, không sâu bệnh, chân hàng rào không có rác, cỏ cây dại.

- Cây trồng mướt, cây hoa lưu niên màu sắc tự nhiên, không rỗng, chết, cây không bị sâu bệnh, đúng chủng loại theo yêu cầu, đảm bảo độ cao, chiều rộng tối thiểu theo hiện hữu, toàn mướt không nhấp nhô, gốc cây không có rác.

- Đối với cây hoa lưu niên cần tỉa cành lá, tỉa nụ, bấm ngọn để tạo cho cây có sức đâm nhánh mới. Mỗi đầu nhánh sẽ cho nụ hoa mới.

*** Yêu cầu cụ thể:**

*** Chăm sóc, duy trì cây lá màu:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây Lá Phôi, Lá Gấm, Lá Trắng.
- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

+ Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.
+ Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

+ Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

*** Chăm sóc, duy trì Bồn hoa:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây: Kim Đồng, Huỳnh Anh, Diễm Châu, Cô tông lá mít.

- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

- + Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.

- + Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

- + Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

*** Chăm sóc, duy trì Cây đường viên:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây: Ấc Ó, Mai Vạn Phúc.

- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

- + Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.

- + Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

- + Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

3.3. Duy trì cây cảnh tạo hình:

*** Yêu cầu chung:**

- Cây có độ cao phù hợp tùy theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hòa với cảnh quan và không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông, không sâu bệnh. Cây khỏe, có dáng và màu sắc tự nhiên, không gãy cành ngọn. Vàng gốc cây không có cỏ dại, cây dại, rác bẩn, gạch đá.

*** Yêu cầu cụ thể:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây: Hồng Lộc, Thiên Tuế, Trúc Quan âm, Hồng Thiên Hương, Trầu bà lá xẻ, Ngũ gia bì, Trúc Quân Tử.

- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

- + Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.
- + Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).
- + Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

3.4. Duy trì cây cảnh trồng chậu:

*** Yêu cầu chung:**

- Chậu cây luôn luôn sạch, không bị nứt, vỡ, bẩn.
- Cây có tán, mang dáng vẻ đẹp tự nhiên.
- Cây khỏe, không sâu bệnh, không gãy cành, vỡ tán, ngọn, lá tươi, không bị rách, màu sắc tự nhiên đặc trưng của từng loại cây, không bụi bẩn, không có lá vàng úa, gốc cây sạch sẽ không cỏ dại, rác.
- Đối với cây cảnh thế phải được bấm tỉa cành lá thường xuyên để giữ được thế cây như ban đầu.

*** Yêu cầu cụ thể:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây: Sanh, Thiên Tuế, Bon Sai, Lưỡi Hổ, Vạn Lộc, Hoa Hồng.
- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):
 - + Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.
 - + Quy trình thay đất, phân chậu cảnh.
 - + Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).
 - + Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

3.5. Duy trì cây cảnh văn phòng (cây trong nhà):

*** Yêu cầu chung:**

- Chậu cây luôn luôn sạch, không bị nứt, vỡ, bẩn.
- Cây có tán, mang dáng vẻ đẹp tự nhiên.

- Cây khỏe, không sâu bệnh, không gãy cành, vỡ tán, ngọn, lá tươi, không bị rách, màu sắc tự nhiên đặc trưng của từng loại cây, không bụi bẩn, không có lá vàng úa, gốc cây sạch sẽ không cỏ dại, rác.

- Đối với cây cảnh thế phải được bấm tỉa cành lá thường xuyên để giữ được thế cây như ban đầu.

*** Yêu cầu cụ thể:**

- Nhà thầu trình bày hiểu biết về cây: Phát tài, Lưỡi Hổ, Kim Tiền, Trầu bà, Ngũ Gia Bì, Hạnh Phúc, Trúc Bách Hợp, Phát Tài Thủy Sinh, Phát Tài Núi, Cau lùa, Huyết dụ, Vạn Niên Thanh, Tổ Phụng, Mật cật, Trúc Nhật, Trầu Bà Đế Vương, Bạch Mã Hoàng Tử, Đại Phú Gia.

- Nhà thầu trình bày chi tiết, cụ thể đối với từng loại cây trên theo yêu cầu sau (nêu rõ tần suất thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Chương V):

- + Quy trình kiểm tra, tưới nước, duy trì từng loại cây cụ thể trên.
- + Quy trình thay đất, phân chậu cảnh.
- + Quy trình bón phân (chủng loại phân bón, tên phân bón, nhãn hiệu phân, liều lượng bón, tần suất, cách bón, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

+ Cách phòng bệnh, chữa các loại bệnh phổ biến và đặc trưng theo vị trí địa lý của gói thầu: Nhà thầu trình bày một cách cụ thể và chi tiết quy trình sử dụng thuốc phòng và trừ sâu bệnh (chủng loại thuốc, tên thuốc, nhãn hiệu thuốc, liều lượng thuốc (cách phối thuốc trong trường hợp bị nhiều bệnh cùng lúc), cách dùng, tần suất dùng, biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe lao động, vệ sinh môi trường).

+ Đối với cây héo, yếu, chết, nhà thầu phải thay thế cây mới. Chi phí do nhà thầu chi trả (Nhà thầu phải có cam kết kèm theo).

4. Biện pháp bố trí nhân sự và thiết bị phù hợp với từng công tác dịch vụ:

- Nhà thầu phải có bảng thống kê máy móc, công cụ, dụng cụ dùng để thực hiện cho gói thầu trong đó thể hiện đầy đủ: Tên, số lượng, công suất, tính năng, năm sản xuất.

- Nhà thầu phải có thuyết minh quy trình quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận quản lý, theo dõi, giám sát, nghiệm thu chất lượng của từng công tác cụ thể theo khối lượng mời thầu.

- Nhà thầu phải có kế hoạch phân bổ và bố trí nhân sự trực tại Trụ sở khối nhà nước tỉnh Đồng Nai để thực hiện công việc dịch vụ và sắp xếp bàn ghế hội trường định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của Chủ đầu tư), cụ thể theo yêu cầu sau:

+ Số lượng nhân công tối thiểu là 04 người;

+ Thời gian làm việc đối với nhân công: 06 ngày/tuần, 08 giờ/ngày (Buổi sáng

từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút, và buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút). Thời gian làm việc có thể điều chỉnh tùy theo mùa, thời tiết và nhu cầu thực tế công việc;

+ Các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước (bao gồm cả ngày nghỉ bù): Nhà thầu phải duy trì tối thiểu 50% số lượng nhân công thực hiện dịch vụ;

+ Chủ đầu tư sẽ bố trí cán bộ trực tiếp kiểm tra và chấm công để đánh giá khả năng bố trí nhân công thực hiện dịch vụ;

+ Nhà thầu có thể điều chỉnh số lượng nhân công tăng hoặc giảm 10% so với số lượng quy định tùy theo đặc điểm công việc, thời điểm hoặc mùa vụ, nhưng Nhà thầu vẫn có trách nhiệm đảm bảo chất lượng công việc.

5. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải có biện pháp cụ thể đảm bảo bể nước luôn sạch sẽ, nêu cụ thể tần suất thay nước (yêu cầu: Làm sạch tảo, rong rêu, nhặt lá cây rụng, không để nước bị ô nhiễm, muỗi sinh sôi trong bể nước).

- Nhà thầu phải có biện pháp cụ thể đảm bảo bể phun nước luôn hoạt động tốt, nêu cụ thể tần suất thay nước (yêu cầu: Không bị tắc nghẹt, kiểm tra hồ bơm tại đài phun và rác trong bể trước khi phun, không được để lá, rác, đất trong bể gây tắc bơm dẫn tới cháy bơm).

- Nhà thầu phải có biện pháp xử lý, vận chuyển rác phù hợp và tập kết đúng nơi quy định.

6. Tiến độ thực hiện:

- Nhà thầu đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu lớn hơn hoặc bằng thời gian quy định.

7. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn hóa chất, an toàn giao thông:

- Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn giao thông trong suốt quá trình làm việc.

- Nhà thầu phải có biện pháp xử lý chất thải phát sinh.

- Nhà thầu phải có biện pháp an toàn hóa chất trong công tác phòng trừ sâu bệnh (phù hợp với điều kiện hoạt động bình thường của trụ sở).

8. Thông tin về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu

- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu theo yêu cầu tại Mục 10.8 CDNT Chương II E-HSMT.

- Trừ trường hợp nhà thầu đồng thời được xếp thứ nhất ở nhiều gói thầu hoặc do bất khả kháng, nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi sau:

a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu;

b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.

đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;

e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;

h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;

i) Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước.

(Nhà thầu phải có cam kết đính kèm)

III. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Khối lượng thực hiện đơn vị làm việc với cán bộ chủ đầu tư, 2 bên thống nhất khối lượng thực hiện và nghiệm thu bằng biên bản làm cơ sở cho việc thanh quyết toán.